

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG – ĐỀ SỐ 4**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*“Em nghe thầy đọc bao ngày
Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà
Mái chèo nghiêng mặt sông xa
Êm êm như tiếng của bà năm xưa
Nghe trăng thở động tàu dừa
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời
Đêm nay thầy ở đâu rồi
Nhờ thầy, em lại lặng ngồi em nghe.”*

(Trích “Nghe thầy đọc thơ” - Trần Đăng Khoa, tập thơ “Góc sân và khoảng trời”)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên.**Câu 2.** Hãy tìm một từ tượng thanh có ở bài thơ trên.**Câu 3.** Chỉ ra biện pháp tu từ và tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ “Mái chèo nghiêng mặt sông xa - Êm êm như tiếng của bà năm xưa”.**Câu 4.** Em có suy nghĩ gì về hình ảnh người thầy thể hiện qua bài thơ trên?**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)****Câu 1** (2,0 điểm): Từ hai câu thơ: “Đêm nay thầy ở đâu rồi - Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe”, hãy viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ của em về truyền thống tôn sư trọng đạo.**Câu 2** (5,0 điểm): Hãy viết bài văn phân tích nhân vật chị Dậu trong đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” - trích tiểu thuyết “Tắt đèn” - của nhà văn Ngô Tất Tố.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I. ĐỌC HIỂU****Câu 1****Phương pháp giải:**

Nhận diện kiểu văn bản qua ngôn ngữ trữ tình, cảm xúc.

Lời giải chi tiết:

Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm (trữ tình), có kết hợp miêu tả âm thanh – hình ảnh thiên nhiên.

Câu 2**Phương pháp giải:**

Tìm từ mô phỏng âm thanh (từ tượng thanh).

Lời giải chi tiết:

“rào rào” (âm thanh cơn mưa).

Câu 3**Phương pháp giải:**

Xác định biện pháp tu từ trong 2 câu; nêu tác dụng.

Lời giải chi tiết:

- Biện pháp tu từ: So sánh – “Êm êm như tiếng của bà năm xưa”; kèm từ láy “êm êm” gợi sắc thái.

- Tác dụng: Gợi âm điệu dịu dàng, thân thuộc như lời ru của bà; khơi dậy kỉ niệm ấm áp, cho thấy giọng thầy đọc thơ giàu truyền cảm, khiến cảnh vật như sống dậy trong tâm hồn học trò.

Câu 4**Phương pháp giải:**

Nêu cảm nhận khái quát, rút ra ý nghĩa hình tượng.

Lời giải chi tiết:

Hình ảnh người thầy hiện lên gần gũi, ân cần, là người gieo mầm thi ca, đánh thức năng lực cảm thụ ở học trò. Nhờ thầy, em “lặng ngồi em nghe” – biết lắng nghe tiếng thơ, tiếng thiên nhiên và tiếng lòng; qua đó bày tỏ lòng biết ơn, kính trọng với người dẫn đường tinh thần.

PHẦN II. VIẾT**Câu 1****Phương pháp giải:**

Diễn dịch/đơn luận – dẫn ý từ hai câu thơ; nêu khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa, hành động của bản thân.

Lời giải chi tiết:

Từ lời nhắn nhủ “Đêm nay thầy ở đâu rồi – Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe”, em nghĩ về truyền thống tôn sư trọng đạo – coi trọng người thầy và đạo học. Người thầy không chỉ truyền tri thức mà còn thắp lửa nhân cách, dạy ta biết yêu thương và sống tử tế. Vì vậy, biết ơn thầy cô không dừng ở lời chúc hay những món quà mà phải thể hiện bằng thái độ học tập nghiêm túc, lễ phép, giữ kỉ luật, và cố gắng mỗi ngày để không phụ công dạy dỗ. Giữ gìn truyền thống ấy chính là giữ gìn căn cốt văn hóa Việt.

Câu 2

Phương pháp giải:

1. Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vị trí đoạn trích và nhân vật.

2. Thân bài:

- Hoàn cảnh éo le (sưu thuế, chồng ốm bị trời đánh).
- Phẩm chất qua diễn biến tâm lí – hành động:
 - + Nhẫn nại, lễ phép, giàu tình thương (van xin, nài nỉ).
 - + Khi bị dồn đến bước đường cùng → bùng nổ phản kháng (xô ngã cai lệ, người nhà lí trưởng).
- Nghệ thuật xây dựng nhân vật: đối thoại, hành động kịch tính, ngôn ngữ mộc mạc, tương phản.
- Ý nghĩa hiện thực – nhân đạo: tố cáo áp bức, khẳng định sức sống và phẩm giá người nông dân.

3. Kết bài: Đánh giá chung, sức sống hình tượng.

Lời giải chi tiết:

Ngô Tất Tố – cây bút hiện thực xuất sắc trước Cách mạng – đã dựng nên một bức tranh nông thôn Việt Nam u ám dưới ách sưu thuế trong tiểu thuyết *Tắt đèn*. Đoạn trích *Tức nước vỡ bờ* là cao trào kịch tính, nơi hình tượng Chị Dậu hiện lên rõ nét: một người đàn bà nông dân vừa hiền lành, tảo tần, vừa mạnh mẽ, quyết liệt khi bị dồn ép đến tận cùng.

Trước hết, Chị Dậu xuất hiện trong hoàn cảnh cực kì éo le: chồng là anh Dậu kiệt sức vì đòn roi, vẫn bị bọn cai lệ và người nhà lí trưởng xông vào nhà thúc sưu. Đứng giữa một bên là kẻ quyền thế hung hãn, một bên là người chồng thoi thóp, chị chọn cách nhẫn nại và van xin. Những lời lẽ như “nhà cháu mới ốm, chồng cháu đang ốm”, “ông tha cho nhà cháu” bộc

lộ tâm lòng hiền hậu, giàu đức hi sinh, đồng thời cho thấy ý thức giữ gìn lễ nghĩa – một phẩm chất truyền thống của người phụ nữ nông thôn.

Nhưng sự nhẫn nhịn không đồng nghĩa với nhu nhược. Khi bọn chúng xông vào trối đánh người ốm, xúc phạm nhân phẩm và đe dọa tính mạng chồng, bản năng bảo vệ gia đình bùng lên, biến chị từ thế bị động sang chủ động phản kháng. Hành động “túm lấy cổ, ấn dúi ra cửa”, “nắm tóc, lẳng cho mấy cái” với cai lệ và người nhà lí trưởng thể hiện một sức mạnh tiềm tàng: người phụ nữ chân lấm tay bùn bỗng trở thành lá chắn trước bạo quyền. Diễn biến tâm lí “từ mềm đến cứng”, từ van xin nhỏ nhẹ đến vùng dậy dữ dội là quy luật tự nhiên của “tức nước ắt vỡ bờ”, đồng thời khẳng định phẩm giá không thể bị chà đạp.

Thành công của Ngô Tất Tố còn ở nghệ thuật xây dựng tình huống kịch tính: không gian chật hẹp, thời điểm căng thẳng, hành động dồn dập, lời thoại gay gắt giữa hai thế lực đối lập – một bên là bạo lực phi lí, một bên là chính nghĩa của người mẹ – người vợ. Ngôn ngữ nhân vật mộc mạc, đúng “chất” nông thôn, khiến tính cách Chị Dậu hiện lên chân thực, sống động. Thủ pháp tương phản (yếu đuối – mạnh mẽ; lễ phép – quyết liệt) làm nổi bật tâm vóc nhân vật.

Qua Chị Dậu, nhà văn tố cáo dữ dội chế độ sưu thuế tàn bạo đã đẩy người lương thiện vào đường cùng; đồng thời thể hiện tình thương và niềm tin vào sức sống, sức phản kháng của người nông dân. Hình tượng ấy không chỉ là nạn nhân mà còn là chủ thể của hành động, báo hiệu mầm mống vùng dậy của cả một tầng lớp bị áp bức.

Tóm lại, Chị Dậu trong *Tức nước vỡ bờ* là bức tượng đài về tình thương, lòng tự trọng và ý chí phản kháng. Nhân vật để lại dư âm bền lâu bởi sự kết hợp hài hòa giữa hiện thực nghiệt ngã và ánh sáng nhân phẩm. Từ trang viết của Ngô Tất Tố, ta càng trân trọng người phụ nữ nông dân Việt Nam: chịu đựng mà kiên cường, nhỏ bé mà quật khởi.